

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

H, ngày 02 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân - gia đình thụ lý số: 05/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị T, sinh năm 1994.

Địa chỉ thường trú: Xóm N, xã L, huyện H, tỉnh C.

Địa chỉ tạm trú và nơi ở hiện nay: Xóm C, xã N, huyện Y, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Vương Văn Đ, sinh năm 1991.

Địa chỉ thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm N, xã L, huyện H, tỉnh C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị T và anh Vương Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị T, anh Vương Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nông Thị T và anh Vương Văn Đ xác nhận Anh Chị có 03 con chung là cháu Vương Huyền G, sinh ngày 27/5/2012; Vương Mỹ L, sinh ngày 04/8/2017; Vương Trọng H, sinh ngày 06/03/2020. Chị Nông Thị T và anh Vương Văn Đ thống nhất, sau khi ly hôn chị Nông Thị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba con chung đến khi các con đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nông Thị T và anh Vương Văn Đ thống nhất

anh Vương Văn Đ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng/con (03 con là 3.000.000đ/tháng), phương thức cấp dưỡng thanh toán định kỳ hàng tháng, thời điểm cấp dưỡng từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nông Thị T và anh Vương Văn Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Nông Thị T và anh Vương Văn Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Các đương sự thống nhất chị Nông Thị T nộp thay án phí dân sự sơ thẩm cho anh Vương Văn Đ. Chị Nông Thị T phải nộp số tiền án phí cho việc xin ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H theo biên lai số 0001863 ngày 25 tháng 3 năm 2024, chị Nông Thị T được trả lại 150.000 đồng. Anh Vương Văn Đ phải chịu án phí của người cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H, tỉnh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh C;
- VKSND huyện H;
- UBND xã L ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Lịch